

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Văn Đích

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án khu vực 02 – Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2025/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc S. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26 tháng 10 năm 1987 tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKTT: Tổ A, phường N, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường N, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Trần Thị N; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lê Nguyễn Tường V; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2024. Tiền án: Không có. Tiền sự:

- Ngày 05/01/2024 bị TAND quận Ngũ Hành Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 (mười tám) tháng theo Quyết định số 42/2024/QĐ-TA.

- Ngày 21/05/2025, bị UBND phường H (cũ) nay là phường N, TP Đà Nẵng ra Quyết định Quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 91/QĐ-UBND trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 20/05/2025 đến 20/05/2027.

Nhân thân:

- Ngày 21/10/2014 bị Công an quận N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 129/QĐ-XPVPHC

- Ngày 08/05/2015 bị TAND quận Ngũ Hành Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 (mười hai) tháng theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TA.

- Ngày 13/01/2020 bị TAND quận Ngũ Hành Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 13 (mười ba) tháng theo Quyết định số 05/2022/QĐ-TA.

- Ngày 11/05/2022 bị TAND quận Ngũ Hành Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 (mười tám) tháng theo Quyết định số 05/2022/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt giam ngày 21.10.2025 hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành S1, Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào các ngày 10/9/2025 và 21/10/2025, Công an phường N, TP . triệu tập Nguyễn Ngọc S là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND phường H (cũ) nay là phường N, thành phố Đà Nẵng về trụ sở Công an phường để kiểm tra hành chính đồng thời tiến hành thử test ma túy đối với Nguyễn Ngọc S thì phát hiện S dương tính với chất ma túy “Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ: 01 chai nhựa trong suốt, được đậy nắp kín bên trong chứa mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Ngọc S vào ngày 10/9/2025. (Niêm phong ký hiệu CN); 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 10/9/2025; 01 chai nhựa trong suốt, được đậy nắp kín bên trong chứa mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Ngọc S vào ngày 21/10/2025. (Niêm phong ký hiệu NNS); 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 21/10/2025

* Tại Kết luận giám định số 1622/ KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Methamphetamine (A) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Ngọc S ký hiệu (CN) gửi giám định.

* Tại Kết luận giám định số 1165/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng K - C xác định: Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Ngọc S, ký hiệu NNS gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, từ lời khai nhận của Nguyễn Ngọc S và các vật chứng thu giữ, xác định:

Vào các ngày 08/9/2025 và 19/10/2025, Nguyễn Ngọc S đã hai lần sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể:

Lần 01: Khoảng 15h00' ngày 08/9/2025; khi S đi bộ trên đường L, phường N, thành phố Đà Nẵng thì bắt gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi S có sử dụng ma túy không thì S đồng ý và mua của người này 300.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 20h00' cùng ngày, S đem số ma túy trên đến khu vực tại bãi đất trống, gần đường bê tông cạnh công viên vườn hoa đường P, tổ A phường N, thành phố Đà Nẵng và sử dụng hết. Đến ngày 10/9/2025, Công an phường N, thành phố Đà Nẵng thử test ma túy đối với S thì phát hiện sự việc như đã nêu trên.

Lần 02: Khoảng ngày 19/10/2025, S đi bộ trên đường T, thành phố Đà Nẵng đến đoạn gần khu vực ngã tư Đ, phường Đ, thành phố Đà Nẵng thì vô tình gặp người tên H (không rõ lai lịch). Do trước đó S nghe đồn H có bán ma túy nên khi gặp H, S hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Hòa đồng ý và bán cho S. Sau đó, S đem số ma túy về cất giấu tại nhà của S ở tổ A, phường N, thành phố Đà Nẵng rồi đợi đến buổi tối ngày 19/10/2025, khi mọi người trong nhà đã đi ngủ hết thì S đem ma túy ra khu bếp phía sau nhà và sử dụng một mình. Đến ngày 21/10/2025, Công an phường N, thành phố Đà Nẵng triệu tập S về trụ sở để thi hành các quyết định tố tụng đối với S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/9/2025; đồng thời tiến hành thử test ma túy đối với S thì tiếp tục phát hiện S dương tính với ma túy “Methamphetamine” như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc S thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình .

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc S từ 02 năm 6 tháng đến 3 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 10/9/2025 và 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 21/10/2025 đề nghị tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

+ Đối với Toàn bộ vỏ bao gói mẫu ký hiệu NNS (hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1165/KL-KTHS ngày 27/10/2025) đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng hiện nay được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 5/12/2025.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau:

Vào các ngày 08/9/2025 và 19/10/2025, trên địa bàn phường N, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Ngọc S đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND phường H (cũ) nay là phường N, thành phố Đà Nẵng, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại “Methamphetamine”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy sau khi chấp hành xong chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc số 42 ngày 05.01.2024 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn (trước đây). Ngày 20.5.2025 bị cáo trở về địa phương và là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 21/5/2025 của UBND phường H (cũ) nay là phường N, thành phố Đà Nẵng, với thời hạn 24 tháng kể từ ngày 20.5.2025. Chưa hết thời hạn quản lý sau cai bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại “Methamphetamine”. Hành vi thực hiện do

lỗi cố ý đủ yếu tố cấu thành tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nên bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý, sử dụng các chất ma túy đã được nghiêm cấm. Mặt khác hành vi này còn gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe, gây ra nhiều hệ lụy làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến giống nòi của thế hệ tương lai. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm đối với bị cáo đủ để cải tạo cũng như mang tính răn đe đối với những ai đang được quản lý sau cai nghiện mà có ý định vi phạm.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 10/9/2025 và 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 21/10/2025 tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án là có căn cứ.

+ Đối với Toàn bộ vỏ bao gói mẫu ký hiệu NNS (hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1165/KL-KTHS ngày 27/10/2025) cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 5/12/2025.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy vào ngày 08/9/2025 và người tên H bán ma túy vào ngày 19/10/2025 cho Nguyễn Ngọc S, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch của những người này, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[8] Đối với Lê Nguyễn Tường V (vợ), tuy nhiên V không biết việc S sử dụng trái phép ma túy tại nhà vào ngày 19/10/2025 nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc S 02 năm 6 tháng (hai năm sáu tháng) tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 10/9/2025 và 01 que thử test ma túy MDT 6.1 của Nguyễn Ngọc S vào ngày 21/10/2025.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mẫu ký hiệu NNS (hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1165/KL-KTHS ngày 27/10/2025).

Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận ngày 5/12/2025.

4. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2- Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an khu vực 2- Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TPĐN
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh